**Phụ lục II**

**QUI TRÌNH CHỌN MẪU ĐIỀU TRA DOANH NGHIỆP NĂM 2022**

## **A. CHỌN MẪU ĐIỀU TRA**

## **I. Lập danh sách doanh nghiệp**

**1. Danh sách các đơn vị điều tra được lập dựa trên các nguồn**

- Danh sách các doanh nghiệp/HTX thuộc đối tượng điều tra đã thu thập thông tin trong cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2021.

- Danh sách doanh nghiệp mới thành lập trong năm 2021 (do Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng cục Thuế cấp).

- Danh sách HTX có đến 31/12/2021 do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam cung cấp.

## **2. Rà soát danh sách doanh nghiệp tăng mới trong năm 2021**

- Dựa vào các nguồn trên Tổng cục Thống kê tiến hành lập danh sách các đơn vị điều tra và gửi về Cục Thống kê cấp tỉnh.

- Cục Thống kê cấp tỉnh tiến hành rà soát doanh nghiệp mới thành lập trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh, thành phố và tiến hành xác minh các thông tin chủ yếu của doanh nghiệp, bao gồm: Tên doanh nghiệp, địa chỉ, loại hình doanh nghiệp, ngành kinh tế, tình trạng hoạt động của doanh nghiệp và một số thông tin khác để làm cơ sở xác định đơn vị điều tra cho cuộc điều tra doanh nghiệp năm 2022 và phục vụ cho quy trình thu thập thông tin phiếu điều tra qua hình thức web-form (phiếu điều tra trực tuyến).

**II. Chọn mẫu điều tra phiếu 1/DN-MAU**

Dàn mẫu doanh nghiệp và dàn mẫu hợp tác xã được xây dựng và tiến hành chọn mẫu độc lập theo cùng một phương pháp chọn mẫu.

**Các tiêu chí xác định doanh nghiệp điều tra toàn bộ và doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra, bao gồm:**

- Ngành kinh tế cấp 4.

- Doanh thu thuần theo ngành kinh tế cấp 4, loại hình doanh nghiệp, theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là tỉnh, thành phố).

Kết hợp kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thu thập được từ cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2021 khối doanh nghiệp với thông tin về doanh thu thuần của doanh nghiệp năm 2021 thu thập được từ Tờ khai thuế giá trị gia tăng hàng tháng của Tổng cục Thuế.

**1. Xác định các doanh nghiệp điều tra toàn bộ**

Dựa trên Danh sách các đơn vị điều tra được lập từ mục I, tiến hành cập nhật thông tin về doanh thu thuần của doanh nghiệp năm 2021 thu thập được từ Tờ khai thuế giá trị gia tăng hàng tháng của Tổng cục Thuế… Sau đó, áp dụng cơ cấu doanh thu thuần/chi phí SXKD theo ngành sạch từ kết quả Tổng điều tra kinh tế 2021 để phân bổ lại doanh thu thuần theo ngành sạch cho tổng doanh thu của doanh nghiệp năm 2021 theo Tờ khai Thuế hàng tháng

Doanh thu thuần theo ngành sạch được phân bổ lại sẽ được sử dụng làm tiêu chí chọn mẫu.

**Bước 1:** Sắp xếp các doanh nghiệp có doanh thu thuần ngành sạch giảm dần theo từng ngành kinh tế cấp 4 và theo tỉnh, thành phố.

+ Đối với ngành thương mại: Chọn toàn bộ doanh nghiệp có tổng doanh thu thuần cộng dồn từ cao xuống thấp chiếm 40% tổng doanh thu thuần của từng ngành kinh tế cấp 4, của từng tỉnh, thành phố

+ Đối với các ngành kinh tế khác ngành thương mại: Chọn toàn bộ doanh nghiệp có tổng doanh thu thuần cộng dồn từ cao xuống thấp chiếm 50% tổng doanh thu thuần của từng ngành kinh tế cấp 4, của từng tỉnh, thành phố

**Bước 2:** Chọn toàn bộ các doanh nghiệp có vốn nhà nước chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp nhà nước có quyền chi phối chưa được chọn ở bước 1.

**Bước 3:** Chọn toàn bộ doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt trên 10% vốn điều lệ chưa được chọn ở bước 1.

**Bước 4:** Chọn toàn bộ các doanh nghiệp có chi nhánh/văn phòng đại diện trong đó có ít nhất 1 chi nhánh/văn phòng đại diện có hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021 đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố khác với tỉnh của trụ sở chính chưa được chọn ở bước 1, 2, 3.

**Bước 5:** Chọn toàn bộ các doanh nghiệp có hoạt động trong các ngành: Lưu trú; vận tải (hàng không, đường biển và đường sắt); du lịch lữ hành; dịch vụ tài chính (64190, 64910) ngoại trừ quỹ tín dụng nhân dân chưa được chọn ở bước 1, 2, 3, 4.

**Bước 6:** Chọn toàn bộ các doanh nghiệp có từ 100 lao động trở lên chưa được chọn ở tất cả các bước trên.

**2. Chọn mẫu điều tra suy rộng**

**Bước 1: Lập dàn mẫu**

Dàn mẫu bao gồm toàn bộ các doanh nghiệp được lập danh sách tại mục Inhưng chưa được chọn mẫu ở mục 1 phần II

**Bước 2: Xác định số lượng mẫu điều tra**

+ Chọn 3% số doanh nghiệp theo ngành kinh tế cấp 4 đối với 2 tỉnh/thành phố là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

+ Chọn 5% số doanh nghiệp theo ngành kinh tế cấp 4 đối với 4 tỉnh/thành phố: Hải Phòng, Đà Nẵng, Đồng Nai, Bình Dương.

+ Chọn 7% số doanh nghiệp theo ngành kinh tế cấp 4 đối với các tỉnh/thành phố còn lại.

**Bước 3: Chọn mẫu**

Chọn mẫu doanh nghiệp điều tra dựa theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên hệ thống,

Dựa trên số lượng dàn mẫu và số lượng mẫu điều tra, tiến hành xác định khoảng cách tổ k cho từng ngành kinh tế cấp 4 của từng tỉnh, thành phố

Công thức:

: số lượng doanh nghiệp được chọn mẫu của ngành kinh tế cấp 4 thứ i

: số lượng doanh nghiệp của ngành kinh tế cấp 4 thứ i

Sắp xếp các doanh nghiệp theo độ dốc giảm dần của doanh thu thuần theo ngành kinh tế cấp 4 của từng tỉnh, thành phố. Chọn ngẫu nhiên một doanh nghiệp tại vị trí i trong tổ đầu tiên của danh sách doanh nghiệp thuộc ngành kinh tế cấp 4. Các doanh nghiệp mẫu được chọn tiếp theo là doanh nghiệp tại vị trí có thứ tự lần lượt là i+k, i+2k, i+3k… cho đến khi đủ số doanh nghiệp mẫu cần chọn.

**3. Chọn mẫu Phiếu 1.11- MAUNL**

Dựa trên Danh sách các đơn vị điều tra được lập từ mục I, tiến hành cập nhật thông tin về doanh thu thuần của doanh nghiệp năm 2021 thu thập được từ Tờ khai thuế giá trị gia tăng hàng tháng của Tổng cục Thuế… Sau đó, áp dụng cơ cấu doanh thu thuần theo ngành sạch từ kết quả Tổng điều tra kinh tế 2021 để phân bổ lại doanh thu thuần theo ngành sạch cho tổng doanh thu của doanh nghiệp năm 2021 theo Tờ khai Thuế hàng tháng

Doanh thu thuần theo ngành sạch được phân bổ lại sẽ được sử dụng làm tiêu chí chọn mẫu.

**Bước 1:** Sắp xếp các doanh nghiệp có doanh thu thuần ngành sạch giảm dần theo từng ngành kinh tế cấp 4 và theo tỉnh, thành phố.

+ Đối với ngành công nghiệp: Chọn toàn bộ doanh nghiệp có tổng doanh thu thuần cộng dồn từ cao xuống thấp chiếm 50% tổng doanh thu thuần của từng ngành kinh tế cấp 4, của từng tỉnh, thành phố

+ Đối với các ngành kinh tế khác ngành công nghiệp: Chọn toàn bộ doanh nghiệp có tổng doanh thu thuần cộng dồn từ cao xuống thấp chiếm 30% tổng doanh thu thuần của từng ngành kinh tế cấp 4, của từng tỉnh, thành phố

+ Chọn toàn bộ doanh nghiệp có sản xuất và tiêu dùng LPG (gas, khí hóa lỏng)

**Bước 2:** Chọn toàn bộ các doanh nghiệp có vốn nhà nước chiếm trên 50% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp nhà nước có quyền chi phối chưa được chọn ở bước 1.

**Bước 3:** Chọn toàn bộ doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt trên 10% vốn điều lệ chưa được chọn ở bước 1.

**Bước 4:** Chọn toàn bộ các doanh nghiệp có từ 100 lao động trở lên chưa được chọn ở tất cả các bước trên.

**B. SUY RỘNG KẾT QUẢ ĐIỀU TRA**

Kết quả suy rộng được thực hiện cho từng tỉnh, TP và được thực hiện theo các bước sau:

**Bước 1: Suy rộng đối với các chỉ tiêu tổng số (hoặc chỉ có một chỉ tiêu đơn) suy rộng theo công thức:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Qn(SR-T) = | Qn(M) | x L (1) |
| L(M) |

Trong đó:

- Qn(SR-T): Giá trị chỉ tiêu n được suy rộng cho một ngành cấp 4 của tỉnh.

- Qn(M): Tổng giá trị chỉ tiêu n tổng hợp từ mẫu điều tra của ngành cấp 4 trong phiếu số 1/DN-MAU.

- L(M): Tổng số lao động của ngành cấp 4 được chọn mẫu điều tra phiếu số 1/DN-MAU.

- L: Tổng số lao động của ngành cấp 4 được suy rộng.

**Bước 2: Suy rộng đối với các chỉ tiêu chi tiết thuộc tổng số theo công thức:**

Cn (SR-CT) = iq x Qn(SR-T)  (2)

iq = qn(M)/Qn(M) (3)

Trong đó:

- Cn(SR-CT): Giá trị chỉ tiêu chi tiết suy rộng của chỉ tiêu n của ngành cấp 4.

- iq: Tỷ trọng giữa tổng giá trị chỉ tiêu chi tiết so với tổng giá trị của chỉ tiêu tổng số của các DN được chọn mẫu điều tra phiếu số 1A/ĐTDN-DN của ngành cấp 4.

- Qn(SR-T): Tổng giá trị chỉ tiêu tổng số được suy rộng của ngành cấp 4 tính được từ công thức (1).

- qn(M): Tổng giá trị chỉ tiêu chi tiết của chỉ tiêu n tổng hợp từ các DN được chọn mẫu điều tra phiếu số 1A/ĐTDN-DN của ngành cấp 4.

- Qn(M): Tổng giá trị chỉ tiêu tổng số n tổng hợp từ các DN được chọn mẫu điều tra phiếu số 1A/ĐTDN-DN của ngành cấp 4.